**MANUAL OF SNIPE-IT**

Mục lục

[1. Chuẩn bị máy 3](#_Toc135986848)

[2. Hệ điều hành 3](#_Toc135986849)

[3. USB boost 3](#_Toc135986850)

[a. Chuẩn bị 1 USB 3](#_Toc135986851)

[b. Phần mềm rufus 3](#_Toc135986852)

[c. Thiết lập 3](#_Toc135986853)

[4. Cài đặt hệ điều hành 5](#_Toc135986854)

[a. Cài đặt Ubuntu 5](#_Toc135986855)

[b. Chọn ngôn ngữ 5](#_Toc135986856)

[c. Tùy chọn cài đặt 5](#_Toc135986857)

[d. Tùy chọn cài đặt (tiếp) 5](#_Toc135986858)

[e. Cập nhật thông tin 5](#_Toc135986859)

[5. Cài đặt và thiết lập 6](#_Toc135986860)

[a. Apache2 6](#_Toc135986861)

[b. MySql / MariaDB 7](#_Toc135986862)

[c. PHP installer 7](#_Toc135986863)

[d. PHP Composer 7](#_Toc135986864)

[e. Tạo database cho Snipe-IT 8](#_Toc135986865)

[6. Source code Snipe-IT 8](#_Toc135986866)

[7. Chỉnh sửa các thông số 9](#_Toc135986867)

[8. Backup/Restore 12](#_Toc135986868)

[a. Backup 12](#_Toc135986869)

[b. Restore 13](#_Toc135986870)

[9. Tính toán thời gian chuẩn bị 14](#_Toc135986871)

[10. Giới thiệu SNIPE-IT 15](#_Toc135986872)

[a. Các trường trong Snipe-IT 15](#_Toc135986873)

[b. Chi tiết về các trường assets 16](#_Toc135986874)

[c. Thêm trường định dạng cho các thiết bị 18](#_Toc135986875)

[d. Tìm kiếm nâng cao 20](#_Toc135986876)

[e. Quản lý việc nâng cấp, bảo trì, sửa chữa 23](#_Toc135986877)

[f. Biết rõ thiết bị ở đâu để thiết lập nhanh chóng 25](#_Toc135986878)

[g. Quản lý bằng QR code 25](#_Toc135986879)

[h. Quy trình check out/check in 27](#_Toc135986880)

[i. Slack Auto Announcement 28](#_Toc135986881)

[j. Tùy chỉnh giao diện 30](#_Toc135986882)

# Chuẩn bị máy

CPU: cần 1 CPU ít nhất để chạy được các tác vụ văn phòng cơ bản.

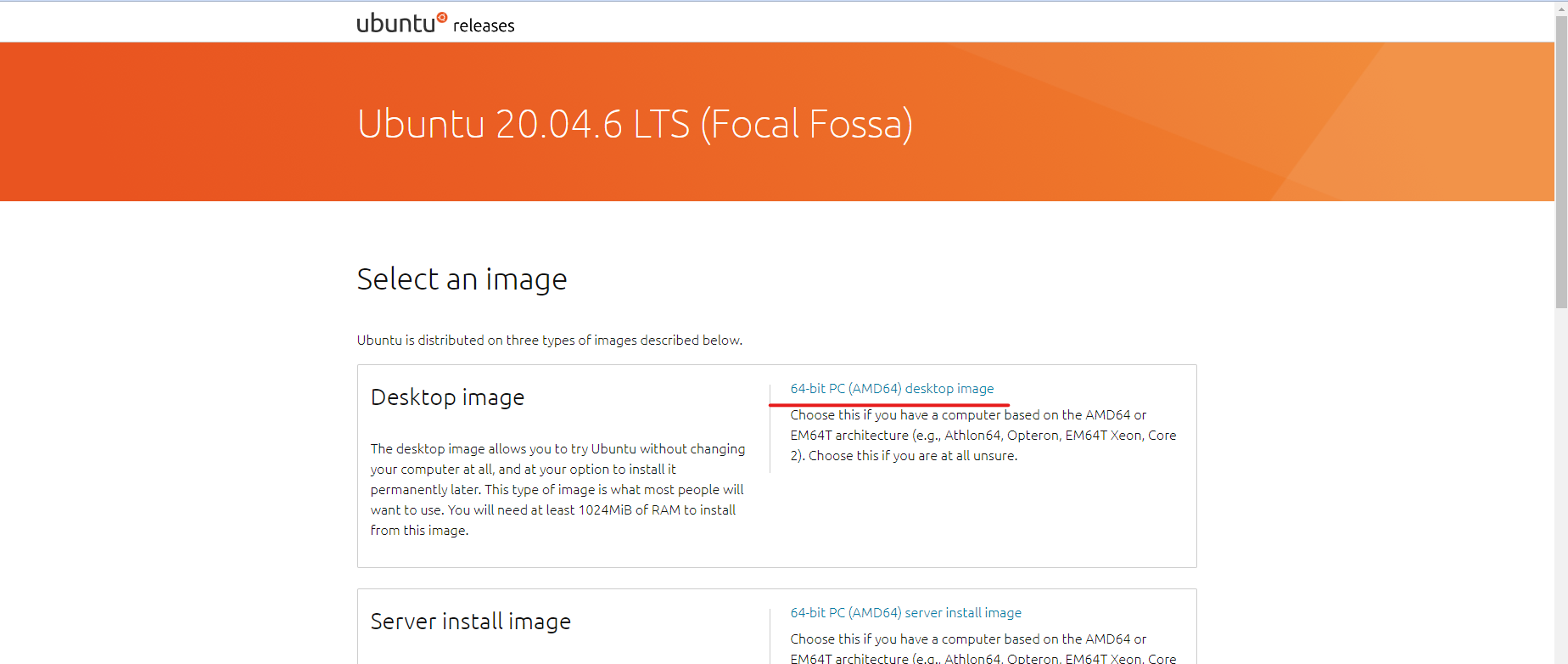
RAM: tối thiểu 8GB ram.

Hard Drive: tùy vào nhu cầu công ty, nhưng với hệ thống hiện tại, gợi ý có thể xài ổ cứng HDD khoảng 500GB đổ lên.

# Hệ điều hành

Tải bản ubuntu iso cần thiết, với snipe-it hiện tại dùng bản 20.04, tải tại trang chủ ubuntu

Link: <https://releases.ubuntu.com/focal/>



# USB boost

## Chuẩn bị 1 USB

Yêu cầu dung lượng ít nhất là 8GB

## Phần mềm rufus

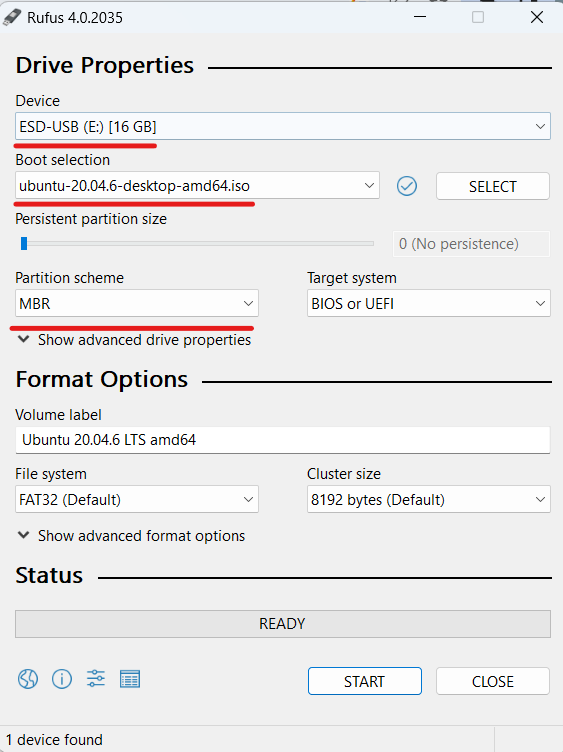
Link: <https://rufus.ie/en/>

## Thiết lập

Bước 1: cắm USB vào máy

Bước 2: chạy phần mềm rufus

Bước 3: chính sửa các cài đặt theo như hình dưới(hoặc có thể khác đôi chút với các phiên bản rufus về sau - hiện tại ngày 19/5/2023, phiên bản rufus 4.0)



Gạch đỏ 1: phần mềm sẽ tự động chọn vào USB, đã cắm vào máy trước đó chuẩn bị ở bước 3, nếu máy bạn có từ 2 USB trở lên đang cắm vào máy, thì nên chọn thủ công để chọn chính xác vào USB cần thực hiện làm USB boost.

Gạch đỏ 2: chọn bản ubuntu iso đã chuẩn bị ở bước 2.

Gạch đỏ 3: chọn lọai phân vùng theo máy, đa số máy chỉ sử dụng MBR, nhưng tuỳ theo UEFI hay LEGACY mà chọn MBR hoặc GPT.

# Cài đặt hệ điều hành

Làm theo các bước để cài hệ điều hành ubuntu 20.04 vào máy tính đã chuẩn bị

## Cài đặt Ubuntu

Có hai lựa chọn hiện ra trên giao diện mới đó là Try Ubuntu và Install Ubuntu. Nếu bạn muốn trải nghiệm thử hệ điều hành này thì nhấn Try Ubuntu, còn cài đặt thì chọn Install.

## Chọn ngôn ngữ

Chọn English (US) là ngôn ngữ sử dụng cho dễ dùng. Nếu bạn biết các ngôn ngữ khác thì hãy nhấn chọn ngôn ngữ đó.

## Tùy chọn cài đặt

* Normal installation: Khi lựa chọn Normal, bạn sẽ được cài đặt các phần mềm thông thường như trình duyệt, tiện ích, games, đa phương tiện… - ưu tiên chọn
* Minimal installation: Bản ubuntu thu nhỏ chỉ có trình duyệt, tiện ích. Nếu muốn các phần mềm khác bạn sẽ phải tự cài đặt sau.

Bỏ tích Other Option. Nhấn Continue.

## Tùy chọn cài đặt (tiếp)

* Erase disk and install Ubuntu: Xóa hết dữ liệu có trong ổ cứng. - ưu tiên chọn
* Something else: Phân vùng cài đặt, bạn có thể cài song song với hệ điều hành Windows.

Nhấn Continue.

## Cập nhật thông tin

Where are you?

Chọn Vietnam. Continue.

Who are you?

* Your name: Tên của bạn
* Your computer’s name: Tên máy tính của bạn (Tên này sẽ được sử dụng khi trao đổi với máy tính khác)
* Pick a username: Tên đăng nhập
* Choose a password: Mật khẩu
* Confirm your password: Nhập lại mật khẩu

Chọn một trong hai cách đăng nhập:

* Log in automatically: Đăng nhập tự động
* Require my password to log in: Yêu cầu mật khẩu khi đăng nhập

Sau đó nhấn Continue để cài đặt ubuntu. Khi cài đặt xong, bạn khởi động lại máy là có thể sử dụng máy với hệ điều hành ubuntu.

# Cài đặt và thiết lập

Đầu tiên, cập nhật tất cả chương trình và thư viện, phần mềm hiện tại trong máy:

**sudo apt update -y && sudo apt upgrade -y**

## Apache2

Cài đặt apache2:

**sudo apt install apache2 -y**

Bắt đầu và bật tính năng của apache2 lên:

**systemctl start apache2 && systemctl enable apache2**

Kiểm tra lại tình trạng/trạng thái của apache2 đã hoạt động chưa:

**systemctl status apache2**

Nếu active là đã hoạc động

Còn failed là chưa hoạt động còn đang bị lỗi đâu đó cần fix

Xong vào firefox để vào trang local coi apache2 đã hoạt động chưa:

**127.0.0.0**

Tiếp theo kiểm tra trạng thái cả tường lửa:

**Sudo ufw status**

Thông thường khi cài hệ điều hành ubuntu mới hoàn toàn thì tường lửa được tắt, còn nếu nó đang bật thì cho phép http và https hoạt động thông qua 3 dòng lệnh sau:

**sudo ufw allow 80/tcp**

**sudo ufw allow 443/tcp**

**sudo ufw reload**

Bật tính năng bắt buộc của apache2 và reset lại apache2 để tính năng được áp dụng

**sudo a2enmod rewrite**

**systemctl restart apache2**

## MySql / MariaDB

Cài đặt MariaDB

**sudo apt install mariadb-server mariadb-client -y**

Bắt đầu và bật tính năng của MariaDB lên:

**sudo systemctl start mariadb && sudo systemctl enable mariadb**

Kiểm tra lại tình trạng/trạng thái của MariaDB đã hoạt động chưa:

**sudo systemctl status mariadb**

Nếu active là đã hoạc động

Còn failed là chưa hoạt động còn đang bị lỗi đâu đó cần fix

Tiếp theo, trước khi qua bước khác chúng ta cần thiết lập 1 về quá trình cài đặt:

**sudo** **mysql\_secure\_installation**

**Change the root password? n**

**Remove anonymous users? y**

**Disallow root login remotely? y**

**Remove test database and access to it? y**

**Reload privilege tables now? y**

## PHP installer

Cài các extension liên quan của php:

**sudo apt install php php-bcmath php-bz2 php-intl php-gd php-mbstring php-mysql php-zip php-opcache php-pdo php-calendar php-ctype php-exif php-ffi php-fileinfo php-ftp php-iconv php-intl php-json php-mysqli php-phar php-posix php-readline php-shmop php-sockets php-sysvmsg php-sysvsem php-sysvshm php-tokenizer php-curl php-ldap -y**

## PHP Composer

Cài Curl:

**sudo apt install curl -y**

Cài PHP Composer:

**sudo curl -sS https://getcomposer.org/installer | php**

Chuyển Composer vừa tải về thư mục cần:

**sudo mv composer.phar /usr/local/bin/composer**

## Tạo database cho Snipe-IT

Câu lệnh vào database:

**mysql -u root -p**

Khi đã vào vào được bấm từng dòng các câu lệnh sau:

**CREATE DATABASE [tên db];**

**CREATE USER [tk db]@localhost IDENTIFIED BY '[mk db]';**

**GRANT ALL PRIVILEGES ON [tên db].\* TO [tk db]@localhost;**

**FLUSH PRIVILEGES;**

**EXIT;**

Ví dụ:

**CREATE DATABASE snipeitdb;**

**CREATE USER snipeituser@localhost IDENTIFIED BY 'Password';**

**GRANT ALL PRIVILEGES ON snipeitdb.\* TO snipeituser@localhost;**

**FLUSH PRIVILEGES;**

**EXIT;**

# Source code Snipe-IT

Vào firefox, gõ đường link dưới vào phần tìm kiếm, source sẽ tự động tải về

<https://github.com/snipe/snipe-it/archive/refs/tags/v6.0.14.zip>

Mở termianl, vào thư mục download, nơi chứa tệp vừa tải về bằng cách:

**cd**

**cd Downloads/**

Giải nén tệp tải về với lệnh trên terminal:

**unzip snipe-it-6.0.14.zip**

Đổi tên thư mục vừa giải nén:

**mv snipe-it-6.0.14 snipe-it**

Copy thư mục mới giải nén qua thư mục cần:

**sudo cp -r /home/snipe-it/Download/snipe-it /var/www**

Tạo 1 bản sao file môi trường để backup với lệnh:

**sudo cp /var/www/snipe-it/.env.example /var/www/snipe-it/.env**

# Chỉnh sửa các thông số

Mở terminal lên, đi tới thư mục chứa file cần điều chỉnh:

**cd /var/www/snipe-it**

Chúng ta cần điều chỉnh file .env vừa mới tạo ra với lệnh:

**sudo nano /var/www/snipe-it/.env**

Xong bước trên, ta lên xem địa chỉ IP hiện tại của máy với lệnh:

**ip a**

Ảnh có chứa văn bản, đồ điện tử, ảnh chụp màn hình, phần mềm

Mô tả được tạo tự động

Và chỉnh sửa ở vài vị trí:

ở phần # REQUIRED: BASIC APP SETTINGS

**APP\_URL=http:/[địa chỉ ip máy]**

**APP\_TIMEZONE=’Asia/Ho\_Chi\_Minh’**

ở phần # REQUIRED: DATABASE SETTINGS

**DB\_DATABASE=[tên db đã tạo lúc đầu]**

**DB\_USERNAME=[tk db đã tạo lúc đầu]**

**DB\_PASSWORD=[mk db đã tạo lúc đầu]**

ở phần # REQUIRED: OUTGOING MAIL SERVER SETTINGS

**MAIL\_HOST=smtp.gmail.com**

**MAIL\_USERNAME=[tài khoản mail sẽ cấp cho snipe-it]**

**MAIL\_PASSWORD=[mật khẩu mail sẽ cấp cho snipe-it]**

**MAIL\_ENCRYPTION='tls'**

**MAIL\_FROM\_ADDR=[địa chỉ mail sẽ cấp cho snipe-it]**

**MAIL\_FROM\_NAME='Snipe-IT'**

**MAIL\_REPLYTO\_ADDR=[địa chỉ mail sẽ cấp cho snipe-it]**

**MAIL\_REPLYTO\_NAME='Snipe-IT'**

ở phần # OPTIONAL: BACKUP SETTINGS

**ALLOW\_BACKUP\_DELETE=true**

Tiếp theo ta cần lưu lại những thay đồi của file này bằng cách bấm ctrl+S, sau đó bấm ctrl+X

Thiết đặt quyền cho thư mục có thể nhận/gửi dữ liệu

**sudo chown -R www-data:www-data /var/www/snipe-it**

**sudo chmod -R 755 /var/www/snipe-it**

Tải composer:

**sudo composer update --no-plugins --no-scripts**

**sudo composer install --no-dev --prefer-source --no-plugins --no-scripts**

Thực hiện lệnh sau để tạo appkey cho file .env ta chỉnh sữa lúc đầu:

**sudo php artisan key:generate**

Sau đó bấm “yes”, rồi vào file .env để coi có key hay chưa, rồi bấm ctrl+X:

**sudo nano /var/www/snipe-it/.env**

Tiếp theo ta tắt default virtual host:

**sudo a2dissite 000-default.conf**

Vào file sau với câu lệnh bên dưới:

**sudo nano /etc/apache2/sites-available/snipe-it.conf**

Copy đoạn dưới vào file trên:

**<VirtualHost \*:80>  
ServerName snipeit.spiraledge.com  
DocumentRoot /var/www/snipe-it/public  
<Directory /var/www/snipe-it/public>  
Options Indexes FollowSymLinks MultiViews  
AllowOverride All  
Order allow,deny  
allow from all  
</Directory>  
</VirtualHost>**

Bật thiết lập của Snipe-it:

**sudo a2ensite snipe-it.conf**

Cấp quyền cho thư mục này để lưu trữ:

**sudo chown -R www-data:www-data ./storage**

**sudo chmod -R 755 ./storage**

Khởi động lại apache2 để áp dụng những gì đã thay đổi nãy giờ:

**systemctl restart apache2**

Ta vào url với địa chỉ IP lúc nãy để làm các bước thiết lập**(làm xong mới tiếp tục)**

Và làm bước chuẩn bị cho mục tiếp theo là chỉnh lại dung lượng file có thể upload file backup lên bởi vì, source giới hạn chỉ có 4Mb:

**sudo nano /etc/php/7.4/apache2/php.ini**

Sau đó bấm ctrl+W search các cụm từ sau và đổi nó thành 264M:

**upload\_max\_filesize = 264M**

**post\_max\_size = 264M**

**memory\_limit = 264M**

Tiếp theo ta cần lưu lại những thay đồi của file này bằng cách bấm ctrl+S, sau đó bấm ctrl+X, rồi 1 lần nữa cấp quyền lại cho các thư mục để chắc chắn hơn:

**sudo chown -R www-data:www-data /var/www/snipe-it**

**sudo chmod -R 755 /var/www/snipe-it**

**sudo chown -R www-data:www-data ./storage**

**sudo chmod -R 755 ./storage**

Khởi động lại apache2 để áp dụng những gì đã thay đổi nãy giờ:

**systemctl restart apache2**

# Backup/Restore

## Backup

* Trường hợp web vẫn còn vào được:

Ảnh có chứa văn bản, phần mềm, Biểu tượng máy tính, Nhiều màu sắc

Mô tả được tạo tự động

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, số, Phông chữ

Mô tả được tạo tự động

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, phần mềm, Trang web

Mô tả được tạo tự động

B1: Bấm vào “Generate Backup” để tạo bản backup của phiên bản hiện tại\*

B2: Sau bước B1 trên, phần mềm sẽ tạo cho ta 1 bản backup, chỉ việc nhấn vào, bản backup mới nhất sẽ được tải về máy

**\*việc tạo backup này nên được làm định kỳ hằng ngày để trách việc server bị sập bất chợt, mất dữ liệu**

* Trường hợp web cũ không còn vào được:

Đầu tiên ta vào cmd trên máy định tải thư mục backup

**scp snipe-it@192.168.80.202:/var/www/snipe-it/storage/app/backups/snipe-it-2023-05-24-17-06-38.zip "c:/1.zip"**

Với “**snipe-it-2023-05-24-17-06-38.zip**” là file cần tải

“**c:/1.zip**” là chỗ chứa file cũng như tên file cần tải

## Restore

Sau khi đã có file backup ở phần a, ta tiếp tục quá trình restore lại file backup ấy

Ảnh có chứa văn bản, phần mềm, Biểu tượng máy tính, Nhiều màu sắc

Mô tả được tạo tự động

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, số, Phông chữ

Mô tả được tạo tự động

Ảnh có chứa văn bản, phần mềm, Phông chữ, số

Mô tả được tạo tự động

B2:Sau khi upload lên, file sẽ có chữ upload rất dễ nhận dạng, và muốn restore file nào thì bấm vào nút màu vàn bên trái

B1:Lựa chọn file cần restore, xong rồi thì bấm upload kế bên

# Tính toán thời gian chuẩn bị

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Mục | Thời gian | Lý do |
| 1 |  | Tùy nhà cung cấp hoặc do công ty có sẵn |
| 2, 3 | 30 phút – 45 phút | Tùy vào tốc độ mạng công ty |
| 4 | 15 phút – 30 phút | Tùy vào tốc độ ổ cứng |
| 5, 6 , 7 | 60 phút – 90 phút | Tốc độ thao tác của Admin |
| 8 | 5 phút – 15 phút | Tốc độ thao tác của Admin |

# Giới thiệu SNIPE-IT

## Các trường trong Snipe-IT

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, Hình chữ nhật, thiết kế

Mô tả được tạo tự động

**Trường assets**: chứa các thiết bị điện tử như laptop, màn hình rời,... thường có giá trị cao đi kèm với hạn bảo hành vì trong trường này cho ta mục để điền hạn bảo hành.

**Trường licenses**: chứa các key để kích hoạt windows, các phần mềm pts,...

**Trường accessories**: chứa các thiết bị như chuột, bàn phím, webcam, loa, tai nghe, hub mở rộng, hub chuyển đổi,...

**Trường consumables**: thường là chứa giấy, mực in các loại. Nhưng trong trường hợp công ty chúng ta, mục này sẽ bỏ trống vì chúng ta thường không làm việc với giấy nhiều nên không cần quản lý, nếu ai cần giấy thì hỏi team HR để được hỗ trợ.

**Trường components**: chứa các thanh Ram cho laptop, ổ cứng SSD, HDD, usb, hoặc các tay arm màn hình, giá kê màn hình dư để trong kho, các thành phần gần đủ cấu hình nên một thùng máy tính.

**Trường people**: nơi chứa các thông tin của nhân viên bao gồm thông tin cá nhân, thông tin liên lạc, thông tin từ vai trò/chức vụ. Cũng từ đây, lấy dữ liệu để biết nhân viên nào giữ những assets nào.

## Chi tiết về các trường assets

Cho biết chi tiết ngày mua bán, bảo hành còn lại(do ta thiết lập trước khi update vào hệ thống) ngày mua, giá trị, số seri, cấu hình, nhà cung cấp, số lần chuyển giao, **số ngày bảo hành còn lại**(chỉ duy nhất trường assets có phần này),...

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, số, Phông chữ

Mô tả được tạo tự động

Nó còn cho ta biết máy đang chứa key hay thành phần, hoặc kèm theo máy móc khác(máy chiều, màn hình rời,...).

Ảnh có chứa văn bản, Phông chữ, ảnh chụp màn hình, hàng

Mô tả được tạo tự động

Lịch sử những thứ liên quan tới thiết bị như check in/check out lúc nào.

Ảnh có chứa văn bản, phần mềm, số, Biểu tượng máy tính

Mô tả được tạo tự động

Trong mỗi thiết bị(assets) có thêm phần tìm kiếm hoặc tạo theo mục bảo trì, sữa chữa, nâng cấp, cân chỉnh, hỗ trợ phần mềm, phần cứng, thay đổi các thiết lập,...

Ảnh có chứa văn bản, Phông chữ, phần mềm, số

Mô tả được tạo tự động

Và đặc biệt hơn, nếu muốn chi tiết từng máy có cầu hình được nhập sẵn như ảnh dưới, chúng ta đều có thể thiết lập thêm về các trường đó. Đối với các loại khác ngoài laptop, có thể nhập thêm các trường tùy ý đối với những tùy chọn mỗi loại. VD thể thức bảo hành thông minh dựa vào seri, hay bảo hành phải đi kèm hộp,... Về phần thiết lập cấu hình sẽ có 1 phần hướng dẫn chi tiết sau.

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, số, phần mềm

Mô tả được tạo tự động

## Thêm trường định dạng cho các thiết bị

Chúng ta có thể thêm các trường cho các thiết bị như: đang bị hư, chờ sửa chữa, có thể sửa chữa, không thể sửa chữa, đang bị thất lạc,... để quản lý dễ dàng hơn nữa hoặc tổng hợp lại để đem đi sửa chữa một lần mà không bỏ sót thứ gì.

Ảnh có chứa văn bản, số, Phông chữ, hàng

Mô tả được tạo tự động

Hoặc chúng ta có thêm các trường như Phone, Tablet, Watch để có thể dễ dàng quản lý thiết bị hơn đối với công ty chúng ta.

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, số, Phông chữ

Mô tả được tạo tự động

Cột “Show in side nav” thì là cột để hiển thì ra bên ngoài bảng như dưới

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, phần mềm, Biểu tượng máy tính

Mô tả được tạo tự động

## Tìm kiếm nâng cao

Trong trường hợp ta có rất nhiều thiết bị như hình bên dưới, khoảng 364 thiết bị và muốn tìm thiết bị có cấu hình đặt biệt chẳng hạn như RAM phải là 16GB thì chẳng lẻ tìm từng cái, nên chúng ta có tìm kiếm nâng cao

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, phần mềm, số

Mô tả được tạo tự động

Tìm kiếm nâng cao là việc chọn những cột nào được cho là cần thiết và hiện nó lên, và bỏ đi những cột không cần thiết vào lúc đó, sau đó vào mục tìm kiếm gõ nó sẽ hiện ra những gì mình muốn.

Như hình dưới là đang tìm máy chưa giao cho ai và cấu hình là RAM phải là 16GB, CPU thì do người quản lý lựa chọn, trong lúc này thì lựa chọn CPU mạnh nhất. Thì ta sẽ còn lại có 8 máy và máy có asset tag là 9h với CPU là i5 – 6400 với RAM là 16GB sẽ phù hợp nhất

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, số, Nhiều màu sắc

Mô tả được tạo tự động

Muốn lựa chọn những cột nào thì ta chỉ cần tích vào những lựa chọn cần thiết tới cái mình muốn, như ở trên sẽ là hiện ra CPU và RAM

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, màn hình, phần mềm

Mô tả được tạo tự động

Khi đã xác định xong những cột nào, ta bấm vào nút “kính lúp có dấu cộng ở giữa” sẽ hiện ra 1 bảng như hình dưới và ta chỉ cần ghi ra những đặc điểm cần

Như hình thì ta cần tìm những máy chưa giao cho ai nên ta sẽ ghi Ready ở chỗ status để chỉ những máy chưa giao cho ai, còn RAM của máy cần tìm là 16, sau đó close lại sẽ hiện ra những thứ mình cần tìm

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, số, Phông chữ

Mô tả được tạo tự động

## Quản lý việc nâng cấp, bảo trì, sửa chữa

Ở mục này, ta vào phần **Assets -> Asset Maintenance -> Search** để nhập thứ muốn lọc(upgrade, repair, maintenance,... hoặc theo Asset tag để tìm máy chỉ định) rồi từ đó có thể liệt kê ra máy nào đã nâng cấp lên ram, sửa chữa, những gì yêu cầu đặc trưng,...

Ảnh có chứa ảnh chụp màn hình, văn bản, phần mềm, Trang web

Mô tả được tạo tự động

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, Phông chữ, hàng

Mô tả được tạo tự động

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, hàng, Phông chữ

Mô tả được tạo tự động

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, Phông chữ, hàng

Mô tả được tạo tự động

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, hàng, Phông chữ

Mô tả được tạo tự động

Hoặc muốn xuất ra báo cáo thì chỉ việc nhấn vào góc phải màn hình gần chỗ search, rồi bấm vào định dạng muốn xuất ra, báo cáo sẽ được tự động tải về mục download.

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, màn hình, phần mềm

Mô tả được tạo tự động

## Biết rõ thiết bị ở đâu để thiết lập nhanh chóng

Như tiêu đề của phần này, trước khi muốn thiết lập vị trí của thiết bị ở đâu, ta sẽ phải tạo trước database nơi những thiết bị có thể chứa (ví dụ như: phòng server tầng 3, hoặc phòng chứa đồ ở tầng hầm,...) và diễn tả càng chi tiết nơi để sẽ càng tốt trong việc xác định món đồ đó ở đâu được nhanh chóng hơn.

Ảnh có chứa văn bản, Phông chữ, ảnh chụp màn hình, hàng

Mô tả được tạo tự động

Như hình trên là ở “phòng server tầng 3” và trước khi có được tag này, ta sẽ phải tạo ở **Settings -> locations -> Create New** để có thể tạo 1 chỗ mới hoăc những chỗ dự định sẽ để đồ.

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, phần mềm, Biểu tượng máy tính

Mô tả được tạo tự động

**\*Lưu ý**: thật ra location ở trong chỗ này là kiểu như những địa điểm lớn VD như Sài Gòn, Hà Nội,... đối với các công ty có nhiều chi nhánh và có kho lớn. Đối với công ty chúng ta chỉ có duy nhất một cơ sở, và thường để đổ ở nhiều nơi. Chúng ta tận dụng để chỉ rõ ở nơi nào như trong những hình trên.

## Quản lý bằng QR code

Mỗi máy (assets) sẽ có 1 mã QR code.

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, Phông chữ, số

Mô tả được tạo tự động

Khi ta quét mã QR này sẽ ra 1 đường link. Link này sẽ hỗ trợ ta truy cập nhanh vào đường dẫn chứa các thông tin của máy.

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, phần mềm

Mô tả được tạo tự động

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, phần mềm, Trang web

Mô tả được tạo tự động

Nhờ vào sự tiện dụng của QR code nên chúng ta có thể in ra và dán lên máy để mỗi lần cần check in/check out có thể được thực hiện nhanh chóng hơn.

## Quy trình check out/check in

* **Check out - đưa ra khỏi kho để đưa nhân viên**

Đầu tiên, nhân viên sẽ đưa ra cấu hình, nhân viên quản lý sẽ dựa vào cấu hình được đưa ra và vào mục asset để chọn máy cần thiết rồi check out, điền các mục cần thiết và hoàn tất.

Ảnh có chứa văn bản, phần mềm, Biểu tượng máy tính, ảnh chụp màn hình

Mô tả được tạo tự động

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, số

Mô tả được tạo tự động

Hoặc nếu công ty đã dự định đưa máy tính được định sẵn cho nhân viên thì chỉ cần tìm kiếm dựa trên số serial rồi check out.

* **Check in - nhân viên trả đồ cho kho**

Ta sẽ dựa vào nhân viên nào đến trả đồ, vào mục user search tên nhân viên, rồi chọn nhân viên đó.

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, phần mềm, số

Mô tả được tạo tự động

Ảnh có chứa ảnh chụp màn hình, văn bản, hàng, Phông chữ

Mô tả được tạo tự động

Tùy vào việc nhân viên trả đồ gì, ta sẽ chọn mục đó. Như ví dụ ở dưới đây trả laptop thì ta sẽ nhấn vào mục asset, để chọn máy cần thiết rồi check in, điền các mục cần thiết và hoàn tất.

Ảnh có chứa văn bản, Phông chữ, hàng, ảnh chụp màn hình

Mô tả được tạo tự động

Ảnh có chứa ảnh chụp màn hình, văn bản, hàng, Phông chữ

Mô tả được tạo tự động

## Slack Auto Announcement

Snipe-IT tích hợp Slack vào hệ thống, rồi hệ thống sẽ thông báo cho chúng ta những hành động được thực hiện trên hệ thống(checkin/checkout), từ đó chúng ta dễ dàng theo dõi mọi hành động, lịch sử từ xa mà không cần phải trực tiếp ở công ty để giám sát việc quản lý thiết bị.

Nhưng do công ty chúng ta không còn sử dụng Slack nữa nên phải tích hợp thêm Zapier – gợi ý phần mềm, Zapier là phần mềm trả phí để làm trung gian giữa slack và google chat - gửi những gì Slack thông báo qua 1 kênh chat của google chat, và nó là phần mềm trả phí.

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, Phông chữ, số

Mô tả được tạo tự động

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, Phông chữ, số

Mô tả được tạo tự động

**\*Lưu ý**: việc không cần trực tiếp ở công ty nghĩa là do hệ thống quản lý Snipe-IT này chỉ có thể sử dụng ở mạng nội bộ công ty chứ không thể đăng nhập từ mạng bên ngoài công ty.

## Tùy chỉnh giao diện

Đã tùy chỉnh để có kèm theo logo nhìn đẹp mắt hơn.

Ảnh có chứa văn bản, phần mềm, Biểu tượng máy tính, Hệ điều hành

Mô tả được tạo tự động

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, biểu tượng, Phông chữ

Mô tả được tạo tự động



Hỗ trợ đa ngôn ngữ.

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, số, Phông chữ

Mô tả được tạo tự động